

Số: 96/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 18 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 75/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận “*Thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- Ông **Trần Ngọc S**, sinh năm 1996

HKTT: Khu phố E - T, phường P, tỉnh Lâm Đồng

- Bà **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm 1996

HKTT: Khu phố E - T, phường P, tỉnh Lâm Đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Trần Ngọc S và bà Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện chung sống, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Tp P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường P, tỉnh Lâm Đồng) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 76, ngày 14/11/2018. Nay ông S, bà L xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Ngọc S và bà Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 03 con chung: Trần Ngọc Bảo L1, sinh ngày 03/04/2018; Trần Ngọc Bảo A và Trần Ngọc Bảo K cùng sinh ngày 22/12/2020. Sau ly hôn, ông bà thỏa thuận giao 03 con Trần Ngọc Bảo L1; Trần Ngọc Bảo A và Trần Ngọc Bảo K cho ông Trần Ngọc S nuôi dưỡng và chăm sóc; ông S chưa yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ L cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn ông S có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

-Về tài sản chung: Ông bà khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Ông bà khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Ngọc S và bà Nguyễn Thị Mỹ L nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Ngày 04/02/2026 ông S, bà L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002429 tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Ông S, bà L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát khu vực 10;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Trí



NJ1180326.TL.QDBA.645